

Số: 47/2024/QĐCNTTLH TP., ngày 22 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Trần Ngọc B, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà B phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: S N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N.

- Về con chung: Anh B, chị N có 01 con chung là Trần Nhật N1, sinh ngày 24/10/2022. Giao cháu Trần Nhật N1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh B cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng

kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Trần Nhật N1 thành niên. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh B, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nga